

Bản án số: 48/2022/HS-ST

Ngày: 19-8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Quế

Thẩm phán: Ông Trịnh Xuân Miến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Anh Lý

Ông Phạm Văn Đông

Ông Hồng Văn Hận

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Văn Mil, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Phan Đình Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Huỳnh Th2 Ph (tên gọi khác là Tú), sinh ngày 01/01/1974 tại Cà Mau; nơi cư trú: Ấp Ô, xã V, huyện Ng, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: V Nam; không xác định được họ và tên cha, con bà Huỳnh Thị V; có CH2 tên Phạm Ngọc T và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 25/3/2022 đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lê Huỳnh Ni của Công ty luật TNHH MTV Tô Văn Chánh Th2ộc Đoàn Luật sư tỉnh Cà Mau. Luật sư có mặt.

- Bị hại, gồm có:

1. Bà Hoàng Thị Th, sinh năm 1977 (có mặt)
2. Bà Lê Bích T1, sinh năm 1983 (có mặt)
3. Bà Phan Vũ Quỳnh Nh, sinh năm 1984 (có mặt)
4. Bà Ngô Thị V1, sinh năm 1968 (có mặt)
5. Ông Nguyễn Quốc M, sinh năm 1972 (có mặt)
6. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1983 (có mặt)
7. Bà Vũ Thị Th1, sinh năm 1976 (vắng mặt)
8. Bà Nguyễn Ngọc M1, sinh năm 1961 (có mặt)
9. Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1978 (có mặt)
10. Bà Lê Thị H2, sinh năm 1968 (có mặt)
11. Ông Tạ Minh H3, sinh năm 1985 (có mặt)
12. Bà Trần Mỹ Tr, sinh năm 1980 (vắng mặt)
13. Bà Phạm Thị H4, sinh năm 1952 (có mặt)

14. Bà Lê Thị G, sinh năm 1990 (có mặt)
 15. Ông Trần An H5, sinh năm 1973 (vắng mặt)
 16. Bà Nguyễn Kim Th2, sinh năm 1983 (vắng mặt)
 17. Bà Nguyễn Thúy Nh, sinh năm 1979 (vắng mặt)
 18. Ông Hà Văn H, sinh năm 1984 (vắng mặt)
- Cùng nơi cư trú: Ấp Ô, xã V, huyện Ng, tỉnh Cà Mau
19. Bà Thái Thị L, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp S, xã V, huyện Ng, tỉnh Cà Mau

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Phạm Ngọc T, sinh năm 1974 (CH2 bị cáo, có mặt)

Nơi cư trú: Ấp Ô, xã V, huyện Ng, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt Nh sau:

Thời gian từ năm 2008, Huỳnh Thu Ph bắt đầu làm chủ, tổ chức mở hội cho nhiều người dân tại ấp Ô, xã V, huyện Ng và các địa phương lân cận tham gia để hưởng hoa hồng. Quá trình làm chủ hội, Ph là người trực tiếp kêu gọi, tổ chức khai, gom và giao hội với các hội viên. Thời gian đầu các dây hội được tổ chức gom, chung hội đầy đủ, tạo được uy tín. Đến tháng 05/2020, do thâm hụt tài chính, nhiều dây hội mất cân đối nên Ph nảy sinh ý thức chiếm đoạt tiền của các hội viên, từ đó Ph tiếp tục mở và kêu gọi nhiều người tham gia tại 04 dây hội, gồm: Dây hội 1.000.000 đồng (đ), 10 ngày khai một lần (Ph được hưởng hoa hồng 700.000đ), 02 dây hội 100.000 đồng/chân, ngày khai một lần (hoa hồng 100.000đ) và dây hội 50.000đ, ngày khai một lần (hoa hồng 50.000đ). Tiền hoa hồng (tiền cò) do hội viên trả khi được hốt hội. Lợi dụng sự tin tưởng của hội viên, nhiều hội viên không tham gia bỏ thăm nên Ph lấy tên của hội viên bỏ thăm hốt 192 chân hội khi chưa được sự đồng ý của họ để chiếm đoạt tổng số tiền 1.564.760.000đ. Đến ngày 31/3/2021, do không còn khả năng thanh toán nên Ph tuyên bố đình hội.

Đến thời điểm đình hội, còn lại 04 dây hội chưa mãn, trong đó Ph đã thực hiện hành vi gian dối để chiếm đoạt 03 trong tổng số 04 dây hội, cụ thể tại đây, từng kỳ hội Nh sau:

* Dây hội số 1: Mở ngày 21/5/2020 (nhằm 29/4/2020 âm lịch (al)), loại hội 1.000.000đ/chân, 10 ngày khai một lần, có 72 chân, 30 hội viên, Ph tham gia 06 chân, 29 hội viên tham gia 66 chân.

Dây hội này Ph nói cho hội viên biết mỗi kỳ sẽ có 02 chân hội được hốt. Đồng thời, Ph tự chia dây hội thành 02 nhánh hội nhỏ để theo dõi, mỗi nhánh có 36 chân, cụ thể:

- Nhánh hội thứ nhất: Tổng số 36 chân, Ph tham gia 03 chân, 21 hội viên tham gia 33 chân. Hội khai được 31 kỳ thì đình (còn 05 kỳ chưa khai), trong đó: Ph hốt 03 chân của Ph, còn lại hội viên hốt đầy đủ 28 chân nên nhánh hội này Ph không chiếm đoạt.

- Nhánh hội thứ hai: Tổng số 36 chân, Ph tham gia 03 chân, 22 hội viên tham gia 33 chân. Nhánh hội này khai được 31 kỳ thì đình (còn 05 kỳ chưa khai), trong

đó: Ph hót 03 chân của Ph, hội viên hót 24 chân, còn lại 04 do Ph tự ý lấy tên của 04 hội viên Ngô Thị V1 (chị Tãi), Hoàng Thị Th (cô Th), Phan Vũ Nh Huỳnh (Nh Hân) và Vũ Thị Th1 (chị Công nhôm) bỏ thăm (cao nhất 140.000đ, thấp nhất 120.000đ) hót 04 kỳ (tại các kỳ thứ 6, 17, 19, 24), chiếm đoạt số tiền 120.450.000đ.

Nhánh hội này còn lại lại 09 hội viên tham gia 09 chân hội chưa được hót, đã đóng 31 kỳ, trong đó có 06 hội viên yêu cầu tổng số tiền thực đóng 162.660.000đ, gồm:

- (1) Hoàng Thị Th (tên hội: Cô Th), 01 chân, số tiền 27.110.000đ;
- (2) Lê Bích T1 (Cô T1), 01 chân, số tiền 27.110.000đ;
- (3) Phan Vũ Quỳnh Nh (Nh Hân), 01 chân, số tiền 27.110.000đ;
- (4) Ngô Thị V1 (Chị Tãi), 01 chân, số tiền 27.110.000đ;
- (5) Nguyễn Quốc M (Út 13), 01 chân, số tiền 27.110.000đ;
- (6) Nguyễn Thị H (Cô H), 01 chân, số tiền 27.110.000đ;
- (7) Thái Thị L (Chị L), 01 chân (không yêu cầu);
- (8) Vũ Thị Th1 (Chị Công nhôm), 01 chân (không yêu cầu);
- (9) Nguyễn Ngọc M1 (Má 8 Cơ), 01 chân (không yêu cầu).

* Dây hội số 2: Mở ngày 17/12/2020 (nhằm 04/11/2020 al); loại hội 100.000 đồng/chân, ngày khai một lần; hội có 300 chân, 21 hội viên tham gia, Ph không tham gia chân nào.

Khi mở hội, Ph nói với hội viên mỗi kỳ sẽ có 03 chân hội được hót và Ph tự chia dây hội thành 03 nhánh hội nhỏ, mỗi nhánh 100 chân, cụ thể:

- Nhánh hội thứ nhất: 100 chân, có 18 hội viên tham gia, hội định thăm hót theo từng kỳ. Nhánh hội này khai được 96 kỳ thì đình, còn 04 kỳ chưa khai. Tuy Nhên hội viên thực hót 59 chân, còn lại 37 chân do Ph tự ý hót, chiếm đoạt số tiền 334.490.000đ, cụ thể:

+ Kỳ 03 đến kỳ 17 (15 kỳ, định thăm 10.000đ/chân), khai từ ngày 19/12/2020 - 02/01/2021 (nhằm ngày 06- 20/11/2020 al), Ph lấy tên hội viên Nguyễn Thị H1 (Chị H1) hót 15 chân, chiếm đoạt 135.300.000đ;

+ Kỳ 18 đến kỳ 32 (15 kỳ, định thăm 10.000đ/chân) từ ngày 03- 17/01/2021 (nhằm 21/11/2020- 05/12/2020 al), Ph lấy tên hội viên Ngô Thị V1 (Chị Tãi) hót 15 chân, chiếm đoạt 135.300.000đ;

+ Kỳ 33 đến kỳ 37 (05 kỳ, định thăm 10.000đ/chân), từ ngày 18- 22/01/2021 (nhằm 06-10/12/2020 al), Ph lấy tên hội viên Tạ Minh H3 hót 05 chân, chiếm đoạt số tiền 45.100.000đ;

+ Kỳ 51: Khai ngày 05/02/2021 (nhằm ngày 24/12/2020 al), hội định thăm 10.000đ/chân. Ph lấy tên của Lê Thị H2 (Dì 8 Khô) hót 01 chân, chiếm đoạt số tiền 9.150.000đ;

+ Kỳ 72: Khai ngày 07/03/2021 (nhằm 24/01/2021 al), hội định thăm 4.000đ/chân, Ph lấy tên hội viên Hoàng Thị Th (Cô Th) hót 01 chân, chiếm đoạt số tiền 9.640.000đ.

- Nhánh hội thứ hai: Gồm 100 chân, có 16 hội viên tham gia. Nhánh hội này khai được 96 kỳ thì đình, còn 04 kỳ chưa khai. Tuy Nhên hội viên thực hót 53 chân, còn lại 43 chân do Ph tự ý lấy hội của hội viên hót, chiếm đoạt 391.300.000đ, cụ thể:

+ Từ kỳ 04 đến kỳ 18 (15 kỳ, định thăm 10.000đ/chân): Khai từ ngày 20/12/2020- 03/01/2021 (nhằm 07- 21/11/2020 al), Ph lấy tên hội viên Nguyễn Thị H1 (Chị H1) hốt 15 chân, chiếm đoạt 135.450.000đ;

+ Kỳ 19 đến kỳ 38 (15 kỳ, định thăm 10.000đ/chân): Khai từ ngày 04-23/01/2021 (nhằm 22/11/2020 - 11/12/2020 al), Ph lấy tên hội viên Ngô Thị V1 (Chị Tài) hốt 20 chân, chiếm đoạt 180.600.000đ;

+ Kỳ: Ngày 26/01/2021 (14/12/2020 al), định thăm 10.000đ/chân, Ph lấy tên hội viên Phan Vũ Quỳnh Nh (Nh Hân) hốt 01 chân, chiếm đoạt 9.050.000đ;

+ Kỳ 43, 44: Khai vào ngày 28 và 29/01/2021 (16, 17/12/2020 al), định thăm 10.000đ/chân, Ph lấy tên hội viên Lê Thị H2 (Dì 8 Khô) hốt 02 chân, chiếm đoạt 18.120.000đ;

+ Từ kỳ 68 đến kỳ 72 (05 kỳ, định thăm 4.000đ/chân): Khai từ ngày 03-07/3/2021 (nhằm 20 - 24/01/2021 al), Ph lấy tên của hội viên Nguyễn Quốc M (Út 13) hốt 05 chân, chiếm đoạt 48.080.000đ.

- Nhánh hội thứ ba: Hội gồm 100 chân, có 16 hội viên tham gia. Nhánh hội này khai được 96 kỳ thì đình, còn 04 kỳ chưa khai. Tuy Nhên hội viên thực hốt 46 chân, còn lại 50 chân do Ph tự ý lấy hội của hội viên hốt, chiếm đoạt số tiền 454.720.000đ, cụ thể:

+ Từ kỳ 03 đến kỳ 22 (20 kỳ, định thăm 10.000đ/chân): Khai từ ngày 19/12/2020 - ngày 07/01/2021 (nhằm 06 - 25/11/2020 al), Ph lấy tên của hội viên Nguyễn Thị H1 (Chị H1) hốt 20 chân, chiếm đoạt số tiền 180.400.000đ;

+ Kỳ 23 đến kỳ 37 (15 kỳ, định thăm 10.000đ/chân): Khai từ ngày 08-22/01/2021 (nhằm 26/11/2020 - 10/12/2020 al), Ph lấy tên của hội viên Ngô Thị V1 (Chị Tài) hốt 15 chân, chiếm đoạt 135.300.000 đồng;

+ Kỳ 42 đến kỳ 46 (5 kỳ, định thăm 10.000đ/chân): Khai từ ngày 27 - 31/01/2021 (nhằm 15/12/2020 al), Ph lấy tên của hội viên Tạ Minh H3 (Hiếu) hốt 05 chân, chiếm đoạt 45.300.000đ;

+ Kỳ 47, 48 (02 kỳ, định thăm 10.000đ/chân): Khai ngày 01, 02/02/2021 (nhằm 20, 21/12/2020 al), Ph lấy tên của hội viên Trần Mỹ Tr (Má 8 Thăm) hốt 02 chân, chiếm đoạt 18.120.000đ;

+ Kỳ 49, 50 (02 kỳ, định thăm 10.000đ/chân): Khai ngày 03, 04/02/2021 (nhằm 22, 23/12/2020 al), Ph lấy tên của hội viên Lê Thị H2 (Dì 8 Khô) hốt 02 chân, chiếm đoạt 18.120.000đ;

+ Kỳ 65: Khai ngày 28/02/2021 (nhằm 17/01/2021 al), định thăm 4.000đ/chân Ph lấy tên hội viên Phan Vũ Quỳnh Nh (Nh Hân) hốt 01 chân, chiếm đoạt 9.580.000đ;

+ Kỳ 66 và 70 (02 kỳ): Khai ngày 01 và 05/3/2021 (nhằm 18 và 22/01/2021 al), định thăm 4.000đ/chân, Ph lấy tên của hội viên Nguyễn Quốc M (Út 13) hốt 05 chân, chiếm đoạt 47.900.000đ.

Nh vậy, trong đây hội số 2, Ph tự ý hốt 130 chân, chiếm đoạt tổng số tiền 1.180.510.000đ.

Dây hội này (gồm 3 nhánh hội trên) còn lại 08 hội viên tham gia 142 chân có đóng hội sống đầy đủ nhưng chưa được hốt; trong đó có 07 hội viên yêu cầu số tiền thực đóng (140 chân) với tổng số tiền 1.238.880.000đ, gồm:

- (1) Nguyễn Thị H1 (tên hội Chị H1), 50 chân, số tiền 439.200.000đ;
- (2) Ngô Thị V1 (Chị Tài), 50 chân, số tiền 444.000.000đ;
- (3) Lê Thị H2 (Dì 8 khô), 05 chân, số tiền 44.400.000đ;
- (4) Hoàng Thị Th (Cô Th), 05 chân, số tiền 44.880.000đ;
- (5) Phan Vũ Quỳnh Nh (Nh Hân), 10 chân, số tiền 88.800.000đ;
- (6) Tạ Minh H3 (Hiếu), 10 chân, số tiền 88.800.000đ;
- (7) Nguyễn Quốc M (Út 13), 10 chân, số tiền 88.800.000đ;
- (8) Trần Mỹ Tr (Tr, Má 8 Thăm), đóng 02 chân (không yêu cầu).

* Dây hội số 3: Mở ngày 20/02/2021 (nhằm 09/01/2021 al), hội 50.000đ/chân, ngày khai một lần. Dây hội này gồm 300 chân, có 17 hội viên tham gia, Ph không tham gia chân nào.

Khi mở hội, Ph nói cho hội viên biết mỗi kỳ sẽ có 03 chân được hốt, sau đó Ph tự chia dây hội này thành 03 nhánh hội nhỏ, mỗi nhánh 100 chân để theo dõi, cụ thể:

- Nhánh hội thứ nhất: Tổng số 100 chân, có 12 hội viên tham gia. Nhánh hội này khai được 40 kỳ thì đình, còn 60 kỳ chưa khai. Tuy Nhên hội viên thực hốt 20 chân, còn lại 20 chân do Ph tự ý lấy tên của hội viên hốt, chiếm đoạt tổng số tiền 91.000.000 đồng, cụ thể tại các kỳ hội sau:

+ Từ kỳ 01 đến kỳ 05 (5 kỳ, định thăm 6.000đ/chân): Khai từ ngày 20-24/02/2021 (nhằm 09 - 13/01/2021 al), Ph lấy tên của hội viên Trần Mỹ Tr (tên hội: Tr) hốt 05 chân, chiếm đoạt 22.000.000đ;

+ Kỳ 06 đến kỳ 20 (15 kỳ, định thăm 4.000đ/chân): Khai từ ngày 25/02/2021-11/3/2021 (nhằm 14 - 28/01/2021 al), Ph lấy tên của hội viên Trần Mỹ Tr (tên hội: Tr) hốt 15 chân, chiếm đoạt 69.000.000đ.

- Nhánh hội thứ hai: Tổng số 100 chân, 12 hội viên tham gia. Hội khai được 40 kỳ thì đình, còn 60 kỳ chưa khai. Tuy Nhên hội viên thực hốt 22 chân, còn lại 18 chân Ph tự ý lấy tên hội viên hốt, chiếm đoạt số tiền 81.800.000 đồng, cụ thể:

+ Kỳ 01 đến kỳ 05 (5 kỳ, định thăm 6.000đ/chân): Từ ngày 20 - 24/02/2021 (nhằm 09 - 13/01/2021 al), Ph lấy tên hội viên Trần Mỹ Tr (Tr) hốt 05 chân, chiếm đoạt 22.000.000đ;

+ Kỳ 06 đến kỳ 18 (13 kỳ, định thăm 4.000đ/chân): Từ ngày 25/02/2021 - 09/3/2021 (nhằm 14 - 26/01/2021 al), Ph lấy tên hội viên Trần Mỹ Tr (Tr) hốt 13 chân, chiếm đoạt 59.800.000đ.

- Nhánh hội thứ ba: Tổng số 100 chân, 12 hội viên tham gia. Khai được 40 kỳ, còn lại 60 kỳ. Hội viên thực hốt 20 chân, còn 20 chân Ph tự ý hốt, chiếm đoạt 91.000.000 đồng, cụ thể:

+ Kỳ 01 đến kỳ 05 (05 kỳ, định thăm 6.000đ/chân): Khai từ ngày 20 - 24/02/2021 (nhằm 09 - 24/01/2021 al), Ph lấy tên hội viên Trần Mỹ Tr (Tr) hốt 05 chân, chiếm đoạt 22.000.000đ;

+ Kỳ 06 đến kỳ 20 (15 kỳ, định thăm 4.000đ/chân): Khai từ ngày 25/02/2021 - 11/3/2021 (nhằm 14 - 28/01/2021 al), Ph lấy tên hội viên Trần Mỹ Tr (Tr) hốt 15 chân, chiếm đoạt 69.000.000đ.

Nh vậy, trong dây hội số 3 này, Ph tự ý lấy hốt 58 chân của hội viên, chiếm đoạt tổng số tiền 263.800.000 đồng.

Dây hội này (gồm 03 nhánh hội trên) còn lại 10 hội viên tham gia 238 chân, đóng 40 kỳ hội sống Nhng chưa được hốt. Trong đó có 05 hội viên yêu cầu 156 chân, số tiền 288.600.000đ, gồm:

- (1) Ngô Thị V1 (tên hội: Chị Tãi), 100 chân, số tiền 185.000.000đ;
- (2) Phạm Thị H4 (Dì 3 Cá), 20 chân, số tiền 37.000.000đ;
- (3) Lê Thị G (Thiếu Kha), 16 chân, số tiền 29.600.000đ;
- (4) Nguyễn Quắc M (Út 13), 10 chân, số tiền 18.500.000đ;
- (5) Lê Thị H2 (Dì 8 Khô), 10 chân, số tiền 18.500.000đ;
- (6) Trần An H5 (Chị Trần H5), 10 chân (không yêu cầu);
- (7) Nguyễn Kim Th2 (Th2), 02 chân (không yêu cầu);
- (8) Nguyễn Thúy Nh (Chị Nh), 05 chân (không yêu cầu);
- (9) Trần Mỹ Tr (Tr), 60 chân (không yêu cầu);
- (10) Hà Văn H (Xuân H), 05 chân (không yêu cầu).

* Dây hội số 4: Mở ngày 13/03/2021 (nhằm 01/02/2021 al), hội 100.000đ/chân, mỗi ngày khai một lần. Hội có 90 chân, 09 hội viên tham gia. Ph tham gia 20 chân, 08 hội viên tham gia 70 chân. Dây hội khai được 19 kỳ thì đình (còn 71 kỳ chưa khai), trong đó: Ph hốt 19 chân hội của Ph, hội viên không hốt chân nào. Dây hội này Ph không chiếm đoạt.

Như vậy, trong 03 dây hội trên, Ph có hành vi gian dối bằng việc tự ý lấy hội của các hội viên khác hốt 192 chân, chiếm đoạt tổng số tiền 1.564.760.000 đồng.

- Tại Cáo trạng số 37/CT-VKS-P1 ngày 20 tháng 7 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau đã truy tố Ph về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu:

+ Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Ph phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, phạt bị cáo từ 08 năm đến 10 năm tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo hoàn trả số tiền đã chiếm đoạt cho bị hại có yêu cầu được xác định là 1.540.304.000 đồng. Giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau tiếp tục quản lý số tiền 100 triệu đồng của bị cáo nộp để bảo đảm cho việc thi hành án.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xem xét giảm nhẹ với mức thấp nhất cho bị cáo.

- Bị hại có mặt yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền vốn hội trong các dây hội mà bị cáo chiếm đoạt đã được đối chiếu trong quá trình điều tra và tại phiên tòa. Về hình phạt: Các bị hại gồm có bà T1, bà H và bà G thống nhất với mức hình phạt mà đại

diện Viện kiểm sát đề nghị; Các bị hại gồm có bà V1, bà M, bà H4 đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật; Các bị hại còn lại đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo.

- Ông T trình bày: Ông đồng ý cùng chịu trách nhiệm với bị cáo trong việc thanh toán các khoản nợ hui mà bị cáo chiếm đoạt cho các bị hại.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo đồng ý thanh toán cho các bị hại số tiền vốn hui thực tế đóng vào các dây hui mà bị cáo chiếm đoạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định Nh sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội là phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ. Qua đó, có đủ cơ sở kết luận: Năm 2008, Huỳnh Thu Ph làm chủ nhều dây hui cho Nhều người dân tại ấp Ô, xã V, huyện Ng và các địa phương lân cận tham gia để hưởng hoa hồng. Trong thời gian làm chủ hui từ ngày 21/5/2020 (nhằm 29/4/2020 al) đến ngày 20/02/2021 (nhằm 09/01/2021 al), Ph đã mở 03 dây hui, gồm: 01 dây hui 1.000.000 đồng/chân, 10 ngày khai một lần; 01 dây hui ngày 100.000 đồng/chân và 01 dây hui ngày 50.000 đồng/chân. Ph đã thực hiện hành vi gian dối tự ý lấy tên hui viên hót 192 chân hui chiếm đoạt tổng số tiền 1.564.760.000 đồng. Với những tình tiết này, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau truy tố Ph về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp tội phạm đặc biệt nghiêm trọng. Chỉ vì động cơ vụ lợi, muốn có tiền để lấp các chân hui chết do các hui viên đã hót Nhng không đóng hui và trả nợ tiền vay mà bị cáo đã lợi dụng lòng tin của các hui viên, lợi dụng việc các hui viên không trực tiếp tham gia bỏ thăm khai hui, bị cáo đã thực hiện hành vi gian dối tự ý hót hui để chiếm đoạt tiền của hui viên, xâm phạm đến quyền sở hữu riêng của công dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của địa Ph. Bị cáo chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật, phạm tội thì phải bị xử lý và chịu hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi bị cáo đã gây ra.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có cân nhắc đến các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ sau đây cho bị cáo:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên;

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, bị cáo đã khắc phục cho các bị hại được 83.450.000 đồng. Đồng thời, ngày 30/11/2021 bị cáo tự nguyện nộp tiền khắc phục hậu quả cho Cơ quan điều tra số tiền 100.000.000 đồng (hiện tại gia đình bị

cáo không còn tài sản nào khác); Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Chưa có tiền án, tiền sự; Có kiến thức pháp luật còn hạn chế do trình độ học vấn thấp; Quá trình điều tra, truy tố, bị hại gồm có: Bà Trần Mỹ Tr, ông Trần An H5, bà Nguyễn Kim Th2, bà Nguyễn Thúy Nh, ông Hà Văn H, bà Nguyễn Ngọc M1, bà Vũ Thị Th1, bà Thái Thị L không có yêu cầu gì về dân sự và hình sự đối với bị cáo; Tại phiên tòa, các bị hại gồm có bà T1, bà H và bà G thống nhất với mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị; Kết luận điều tra xác định trong 04 dây hui chưa mãn có 21 hui viên còn nợ hui chết của bị cáo với tổng số tiền 383.950.000 đồng; Ngoài 04 dây hui này còn có 28 hui viên còn nợ tiền hui chết của bị cáo ở các dây hui trước đó (theo bị cáo xác định các hui viên còn nợ tiền hui chết khoảng hơn 800 triệu đồng).

[5] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và các đặc điểm nhân thân của bị cáo, xét đề nghị về mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau cũng như ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là có cơ sở. Hội đồng xét xử cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để có thời gian cải tạo thành người tốt cũng như phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Do bị cáo chiếm đoạt tiền hui ở 03 dây hui (trong đó dây hui thứ nhất chiếm đoạt hui ở nhánh thứ 02), nên giao dịch hui bị chiếm đoạt là vô hiệu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị hại có yêu cầu bị cáo hoàn trả tiền vốn hui được chấp nhận. Đối với các dây hui khác hoặc nhánh hui không có chiếm đoạt được giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự. Cụ thể, số tiền vốn hui phải hoàn trả cho các bị hại có yêu cầu, gồm:

- Đối với bà Hoàng Thị Th: Số tiền thực đóng 01 chân ở dây hui thứ nhất và 05 chân ở dây hui thứ hai là 71.990.000 đồng;

- Đối với bà Lê Bích T1: Số tiền thực đóng 01 chân ở dây hui thứ nhất là 27.110.000 đồng, khấu trừ 17 triệu đồng bà Nguyễn Thị Cẩm Nho trả nợ thay bị cáo do nợ tiền hui chết, còn lại 10.110.000 đồng;

- Đối với bà Phan Vũ Quỳnh Nh: Số tiền thực đóng 01 chân ở dây hui thứ nhất và 10 chân ở dây hui thứ hai với tổng số tiền là 115.910.000 đồng, khấu trừ 14,5 triệu đồng bị cáo đã trả, còn lại số tiền 101.410.000 đồng;

- Đối với bà Ngô Thị V1: Số tiền thực đóng 01 chân ở dây hui thứ nhất, 50 chân ở dây hui thứ hai và 100 chân ở dây hui thứ 3 với tổng số tiền là 656.110.000 đồng, khấu trừ 28,8 triệu đồng bị cáo đã trả, số tiền còn lại là 627.310.000 đồng;

- Đối với ông Nguyễn Quốc M: Số tiền thực đóng 01 chân ở dây hui thứ nhất, 10 chân ở dây hui thứ 2 và 10 chân ở dây hui thứ ba với tổng số tiền là 134.410.000 đồng, khấu trừ 576.000 đồng bị cáo đã trả, số tiền còn lại là 133.834.000 đồng;

- Đối với bà Nguyễn Thị H: Số tiền thực đóng 01 chân ở dây hui thứ nhất là 27.110.000 đồng, khấu trừ 19 triệu đồng do ông Lê Văn Bé trả nợ thay bị cáo, số tiền còn lại là 8.110.000 đồng;

- Đối với bà Nguyễn Thị H1: Số tiền thực đóng 50 chân ở dây hui thứ hai là 439.200.000 đồng, khấu trừ 40 triệu đồng do bà Võ Thanh Thanh trả nợ thay bị cáo

và 10 triệu đồng do bà Phan Hoàng Xuân Nữ trả nợ thay bị cáo, số tiền còn lại là 389.200.000 đồng;

- Đối với bà Lê Thị H2: Số tiền thực đóng 05 chân ở dây hui thứ hai và 10 chân ở dây hui thứ 3 với tổng số tiền là 62.900.000 đồng;

- Đối với ông Tạ Minh H3: Số tiền thực đóng 10 chân ở dây hui thứ hai là 88.800.000 đồng, khấu trừ 16.960.000 đồng bị cáo đã trả, số tiền còn lại là 68.840.000 đồng;

- Đối với bà Phạm Thị H4: Số tiền thực đóng 20 chân ở dây hui thứ 3 là 37.000.000 đồng;

- Đối với bà Lê Thị G: Số tiền thực đóng 16 chân ở dây hui thứ 3 là 29.600.000 đồng.

Đối với số tiền 100 triệu đồng bị cáo nộp trong giai đoạn điều tra giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau quản lý để bảo đảm cho việc thi hành án.

Quá trình điều tra xác định chồng bị cáo là ông Phạm Ngọc T không tham gia làm chủ hui, không biết bị cáo thực hiện hành vi gian dối để chiếm đoạt tiền của các hui viên, nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp. Tuy nhiên, tại phiên tòa, ông T đồng ý cùng chịu trách nhiệm với bị cáo trong việc hoàn trả các khoản tiền nói trên cho các bị hại được ghi nhận.

Đối với các bị hại còn lại trong vụ án không có yêu cầu bị cáo thanh toán do đã đối chiếu hoặc thỏa thuận xong với bị cáo trong quá trình điều tra nên không xử lý. Tuy nhiên, những bị hại này có quyền khởi kiện vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự để yêu cầu bị cáo thanh toán nợ nếu có phát sinh tranh chấp.

[7] Do bị kết án và phải thanh toán nợ nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch (tiền án phí dân sự sơ thẩm được xác định trên cơ sở tổng số tiền bị cáo phải hoàn trả cho các bị hại sau khi khấu trừ 100 triệu đồng bị cáo đã nộp trong quá trình điều tra).

[8] Đối với nhánh hui thứ nhất của dây hui 01 triệu đồng mở ngày 21/5/2020 (nhằm ngày 29/4/2020 al) và dây hui 100.000 đồng mở ngày 13/03/2021 (nhằm ngày 01/02/2021 al), quá trình điều tra xác định bị cáo không có chiếm đoạt. Do đó, các khoản tiền nợ hui liên quan đến nhánh hui và dây hui này giữa bị cáo và các hui viên được giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự nếu có yêu cầu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 174; Điều 48; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điều 584, 589 của Bộ luật Dân sự; các điều 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức Th2, miễn, giảm, Th2, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thu Ph phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Phạt bị cáo Ph 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 25 tháng 3 năm 2022.

3. Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo và chồng là ông Phạm Ngọc T cùng chịu trách nhiệm hoàn trả cho bị hại với số tiền cụ thể Nh sau:

3.1. Thanh toán cho bà Hoàng Thị Th 71.990.000 (bảy mươi một triệu chín trăm chín mươi nghìn) đồng;

3.2 Thanh toán cho bà Lê Bích T1 10.110.000 (mười triệu một trăm mười nghìn) đồng;

3.3. Thanh toán cho bà Phan Vũ Quỳnh Nh 101.410.000 (một trăm lẻ một triệu bốn trăm mười nghìn) đồng;

3.4. Thanh toán cho bà Ngô Thị V1 627.310.000 (sáu trăm hai mươi bảy triệu ba trăm mười nghìn) đồng;

3.5. Thanh toán cho ông Nguyễn Quốc M 133.834.000 (một trăm ba mươi ba triệu tám trăm ba mươi bốn nghìn) đồng;

3.6. Thanh toán cho bà Nguyễn Thị H 8.110.000 (tám triệu một trăm mười nghìn) đồng;

3.7. Thanh toán cho bà Nguyễn Thị H1 389.200.000 (ba trăm tám mươi chín triệu hai trăm nghìn) đồng;

3.8. Thanh toán cho bà Lê Thị H2 62.900.000 (sáu mươi hai triệu chín trăm nghìn) đồng;

3.9. Thanh toán cho ông Tạ Minh H3 68.840.000 (sáu mươi tám triệu tám trăm bốn mươi nghìn) đồng;

3.10. Thanh toán cho bà Phạm Thị H4 37.000.000 (ba mươi bảy triệu) đồng;

3.11. Thanh toán cho bà Lê Thị G 29.600.000 (hai mươi chín triệu sáu trăm nghìn) đồng.

4. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền nêu trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành theo lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

5. Giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau tiếp tục quản lý số tiền 100.000.000 (một trăm triệu đồng) do bị cáo nộp để bảo đảm cho việc thi hành án (Biên lai thu tiền số 0000080 ngày 05/8/2022).

6. Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và phải chịu 55.209.120 (năm mươi lăm triệu hai trăm lẻ chín nghìn một trăm hai mươi) đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

7. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại còn lại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

8. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS nd cấp cao tại TP HCM;
- VKS nd tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Cà Mau;
- Thi hành án hình sự;
- Phòng KTNV&THA TAnd tỉnh Cà Mau;
- Cục THA dân sự tỉnh Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ, án văn, Tòa HS, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Trọng Quế